

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 01/2020/HNGĐ-ST

Ngày 08/5/2020

V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hồng Quang

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Cà Mạnh Hải, ông Tòng Văn Quân.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Cảnh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 07/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2020, về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXX-ST ngày 22 tháng 4 năm 2020, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn: Quàng Thị P** - Sinh năm: 1988.

Nơi cư trú: Bản Huổi Tao A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên.  
Có mặt.

**- Bị đơn: Lò Văn H** - Sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Bản Huổi Tao A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên.

*(Hiện đang chấp hành án tại đội 46, phân trại 1, trại giam Nhà Tù, tỉnh Điện Biên).*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Tại đơn khởi kiện đề ngày 06/01/2020 và quá trình xét xử, nguyên đơn chị Quàng Thị P trình bày:*

Chị Quàng Thị P và anh Lò Văn H đăng ký kết hôn tại UBND xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông ngày 05 tháng 11 năm 2007, trên tinh thần tự nguyện, không ai ép buộc, thời gian đầu chung sống hạnh phúc có với nhau 02 con chung. Đến năm 2013 anh Lò Văn H bị bắt về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, bị phạt 12 năm tù, hiện nay đang chấp hành án tại trại giam Nhà Tù. Từ ngày anh Hôn đi chấp hành án một mình chị ở nhà chăm sóc, nuôi dưỡng hai con nhỏ cho đến nay, với nguyện vọng sau khi anh Hôn chấp hành án xong quay về gia đình đoàn tụ. Nhưng cho đến nay do áp lực cuộc sống, chị thấy không còn tình cảm với anh Hôn, mục đích hôn nhân không đạt được và chị muốn có cuộc sống riêng. Do vậy, chị làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lò Văn H.

**- Về con chung:** Hai anh chị có 02 con chung là:

- + Cháu Lò Duy Đ - Sinh ngày 10/12/2008;
- + Cháu Lò Thị Tâm Nh - Sinh ngày 13/11/2012.

Hiện các cháu đang sống cùng chị Quàng Thị P tại Bản Huổi Tao A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên. Sau khi ly hôn chị Quàng Thị P có nguyện vọng muốn trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu và không yêu cầu anh Lò Văn H cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, riêng; nợ chung, nợ riêng:* Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* *Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai đề ngày 22/4/2020, bị đơn Lò Văn H trình bày:*

- *Về hôn nhân:* Anh thừa nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn như chị Quàng Thị P khai là đúng. Anh cho rằng nguyên nhân dẫn đến việc chị Pó làm đơn ly hôn là do anh vi phạm pháp luật bị Tòa án xử phạt 12 năm tù giam về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Tuy nhiên, anh không đồng ý ly hôn với chị Quàng Thị P vì lý do bản thân anh vẫn còn yêu thương vợ và nhà cửa ruộng đất là của ông bà nội, nếu ly hôn sẽ không có nhà ở, ruộng, ao cá để làm ăn nuôi các con.

- *Về con chung:* Vợ chồng anh chị có 02 con chung là Lò Duy Đạt, sinh ngày 10/12/2008; Lò Thị Tâm Nh, sinh ngày 13/11/2012. Anh có nguyện vọng sau khi ly hôn anh muốn trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu nhưng vì anh đang phải chấp hành án nên anh để bố mẹ anh là Lò Văn A, Quàng Thị Đ trực tiếp nuôi hai cháu.

- *Về tài sản chung, riêng; nợ chung, nợ riêng:* Giữa anh và chị Quàng Thị P không có gì đều là tài sản của bố mẹ. Nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* *Người có quyền và lợi ích được bảo vệ:* Các cháu Lò Duy Đạt, Lò Thị Tâm Nh có đơn đề nghị gửi đến Tòa án thể hiện nguyện vọng của cháu là được ở với mẹ.

\* *Kiểm sát viên tham dự phiên tòa có ý kiến:* Về thủ tục tố tụng thì Thẩm phán và các thành phần của HĐXX, những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật;

- Về nội dung vụ án đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, và 84 của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 1 Điều 28, các Điều 35, 39, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Quàng Thị P về việc ly hôn, chị được ly hôn với anh Lò Văn H; Về con chung: Giao các cháu Lò Duy Đạt, sinh ngày 10/12/2008, Lò Thị Tâm Nh, sinh ngày 13/11/2012 cho chị Quàng Thị P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc các con cho đến khi đủ tuổi thành niên. Anh Lò Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con; Anh Lò Văn H có quyền thăm con, chăm sóc con, không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của các con, quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể được thay đổi sau ly hôn khi có yêu cầu. Miễn án phí sơ thẩm cho chị Quàng Thị P.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Bị đơn có đơn xin vắng mặt trong các buổi làm việc với Tòa án và xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa vì lý do đang chấp hành hình phạt tù tại Đội 46, phân trại số 1, trại giam Nhà Tù, tỉnh Điện Biên. Do đó, căn cứ vào Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án:

- *Xét yêu cầu ly hôn của chị*: Quàng Thị P và anh Lò Văn H đã đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 172, ngày 05/11/2007 tại UBND xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên theo đúng quy định của pháp luật trên tinh thần tự nguyện. Như vậy, HĐXX thấy rằng hôn nhân của hai anh chị đã được xác lập kể từ ngày 05/11/2007 là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Nay, chị Quàng Thị P yêu cầu ly hôn anh Lò Văn H không đồng ý. Tuy nhiên, HĐXX thấy rằng anh Lò Văn H đang chấp hành hình phạt tù với mức án 12 năm tù giam, đến nay còn phải chấp hành 06 năm tù giam nữa, vì vậy, trong khoảng thời gian dài anh Lò Văn H không thể thực hiện được nghĩa vụ của một người chồng; bản thân chị Quàng Thị P cũng không còn tình cảm với anh Hôn, chị Pó mong muốn được ly hôn với anh Hôn và muốn có cuộc sống riêng, điều đó chứng tỏ cuộc sống hôn nhân của hai vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, HĐXX cần chấp nhận cho chị Quàng Thị P được ly hôn với anh Lò Văn H.

- *Về con chung*: Chị Quàng Thị P và anh Lò Văn H có 02 con chung là Lò Duy Đạt, sinh ngày 10/12/2008; Lò Thị Tâm Nh, sinh ngày 13/11/2012: Hiện các cháu đang ở cùng chị Pó tại Bản Huổi Tao A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên. Hiện nay, anh Lò Văn H đang chấp hành hình phạt tù, vì vậy, không thể thực hiện được quyền và nghĩa vụ của một người cha, mặt khác, cháu Lò Duy Đạt và Lò Thị Tâm Nh đều có nguyện vọng muốn ở cùng với mẹ. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của các cháu cần chấp nhận là giao các cháu Lò Duy Đạt, Lò Thị Tâm Nh cho chị Quàng Thị P trực tiếp chăm sóc, giáo dục và không buộc anh Lò Văn H phải cấp dưỡng nuôi con theo các Điều 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều này vừa hợp tình, hợp lý và hợp với nguyện vọng hai bên và các cháu.

Quyền nuôi con có thể được thay đổi theo quy định tại Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình 2014 khi có yêu cầu.

- *Về tài sản chung, riêng; nợ chung, nợ riêng của vợ chồng*: Các đương sự khai không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về án phí:* Quá trình giải quyết vụ án chị Quàng Thị P có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí. Tại phiên tòa chị tiếp tục đề nghị HĐXX xem xét miễn tiền án phí DSTT cho chị, bởi vì, bản thân và gia đình chị là người dân tộc Thái đang cư trú tại xã Pu Nhi nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, cần áp dụng Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho chị Quàng Thị P là phù hợp.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56; Các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội tuyên xử:

**1. Về hôn nhân:** Chị Quàng Thị P được ly hôn với anh Lò Văn H.

**2. Về con chung:** Giao các cháu là Lò Duy Đ, sinh ngày 10/12/2008, Lò Thị Tâm Nh, sinh ngày 13/11/2012 cho chị Quàng Thị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Anh Lò Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể được thay đổi sau ly hôn khi có yêu cầu.

**3. Về án phí:** Chị Quàng Thị P được miễn án phí DSTT.

Án xử sơ thẩm công khai kết thúc cùng ngày. Báo cho chị Quàng Thị P biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay (ngày 08/5/2020). Anh Lò Văn H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện ĐBĐ;
- CCTHADS huyện ĐBĐ;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh ĐB;
- UBND xã Pu Nhi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Lê Hồng Quang**